**LỊCH BÁO GIẢNG LỚP 2D - TUẦN: 23**

***Thực hiện từ ngày: 17/ 02 –21 / 02/ 2025***

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Thứ** | **Tiết** | **Buổi sáng** | **Buổi chiều** |
| **M.học** | **Bài học** | **M. học** | **Bài học** |
|  **2** | 1 | **HĐTN** | **SH dưới cờ** | **Đạo đức** | Tìm kiếm sự hỗ trợ khi ở trường |
| 2 | **Toán** | Luyện tập | **L. T.Việt** | Lđ: Vè chim |
| 3 | **Tiếng Việt** | Vè chim (T1) | **L. Toán** | Luyện tập |
| 4 | **Tiếng Việt** | Vè chim (T2) |  |  |
| **3** | 1 | **Tự chọn** | Thầy Sỹ dạy | **Toán**  | Luyện tập |
| 2 | **Âm nhạc** | Cô Mỹ dạy | **Tiếng Việt** | Chữ hoa U |
| 3 | **GDTC** | Thầy Quý dạy | **Tiếng Việt** | Cảm ơn họa mi |
| 4 | **Tiếng Anh** | Giáo viên Trung tâm |  |  |
|  **4** | 1 | **Toán** | Khối trụ, khối cầu |  |  |
| 2 | **HĐTV** | Đọc cặp đôi |  |  |
| 3 | **Tiếng Việt** | Khủng long (T1) |  |  |
| 4 | **Tiếng Anh** | Giáo viên Trung tâm |  |  |
|  **5** | 1 | **TNXH** | Ôn tập CĐ: Động vật-TV | **Tiếng Việt** | Nghe – viết: Khủng long |
| 2 | **Toán** | Luyện tập | **Tiếng Việt** | Mở rộngvốn từ về muông thú |
| 3 | **Tiếng Việt** | Khủng long (T2) | **Luyện viết** | Lũy tre |
| 4 | **HĐTN** | Thầy Thuận dạy |  |  |
|  **6** | 1 | **Toán** | Luyện tập | **TNXH** | Ôn tập chủ đề Động vật và thực vật |
| 2 | **Tiếng Việt** | Viết đoạn ngắn giới thiệu tranh ảnh về một con vật.(T1) |  |  |
| 3 | **Tiếng Việt** | Viết đoạn ngắn giới thiệu tranh ảnh về một con vật.(T2) | **Mỹ thuật** | Thầy Sỹ dạy |
| 4 | **HĐTN** | Sinh hoạt cuối tuần |  |  |

# TUẦN 23

 ***Thứ Hai, ngày 17 tháng 2 năm 2025***

**TOÁN**

**Luyện tập**

**1.YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

\***Kiến thức, kĩ năng:**

Củng cố mối quan hệ giữa phép nhân và phép chia; thực hiện được phép nhân,phép chia;giải được bài toán đơn( một bước tính )có nội dung thực tế liên quan đến phép nhân.

**\*Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Phát triển năng lực tính toán.

- Phát triển kĩ năng hợp tác, rèn tính cẩn thận.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, tivi chiếu nội dung bài.

- HS: SGK.BC

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1.Khởi động** -GV dẫn dắt vào bài mới.**2. Luyện tập***Bài 1/30:* Gọi HS đọc YC bài.- GV hướng dẫn mẫu: 2 x 3 = 6 6: 3 = 2 6 :2 = 3- Nhận xét, tuyên dương.*Bài 2/30:* Gọi HS đọc YC bài.- GV hướng dẫn mẫu: 8 x 3= 8+8+8= 24- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.- Đánh giá, nhận xét bài HS.*Bài 3/31:*Gọi HS đọc YC bài.Để làm được bài này các em lần lượt thực hiện các phép tính từ trái sang phải .- GV nhận xét, khen ngợi HS.**3.Thực hành, vận dụng***Bài 4/31:*- Gọi HS đọc YC bài.- -Bài toán cho biết gì ?Bài toán hỏi gì ?-Để tìm được kết quả em phải thực hiện phép tính gì ?- GV theo dõi, chấm nhận xét, khen ngợi HS.**4. Vận dụng:**- Hôm nay em học bài gì? - Lấy ví dụ về phép tính cộng, nêu thành phần của phép tính cộng.- Nhận xét giờ học. | -HS thực hiện theo yêu cầu của GV- HS đọc.- 1-2 HS trả lời.- HS lắng nghe. HS làm các bài còn lại .- Số nào nhân với 1 cũng bằng chính số đó ; số nào chia cho 1 cũng bắng chính số đó.- HS thực hiện làm bài cá nhân.- HS đổi chéo kiểm tra.- 2 -3 HS đọc.- 1-2 HS trả lời.- HS làm từng phép tính trên BC – sau đó hoàn thành bài tập.- HS chia sẻ.-2 Hs đọc bài toán -HS trả lời-HS giải bài toán vào vở |

**IV** **ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY** :

.................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

**TIẾNG VIỆT**

**Vè chim**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**\*Kiến thức, kĩ năng:**

- Đọc đúng các từ ngữ khó, đọc rõ ràng bài Vè chim với ngữ điệu đọc phù hợp. Biết ngắt giọng phù hợp với nhịp thơ

- Hiểu nội dung bài: Một số loài chim cũng có đặc điểm, tính nết giống như con người.

**\*Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Giúp hình thành và phát triển năng lực văn học: nhớ tên và nhận biết đặc điểm riêng của mỗi loài chim.

- Có khả năng nhận biết và bày tỏ tình yêu đối với thế giới loài vật; rèn kĩ năng hợp tác làm việc nhóm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học. Vở BTTV.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động:****-** Cho HS quan sát tranh: Tranh vẽ gì?+ Nói về loài chim mà em biết? - GV dẫn dắt, giới thiệu bài.**2. Khám phá:***\* Hoạt động 1: Đọc văn bản.*- GV đọc mẫu: - Đọc nối tiếp câu.- Luyện đọc từ khó:lon xon ,liếu điếu, chèo bẻo- HDHS đọc đoạn:Yêu cầu học sinh đọc nối tiếp, mỗi học sinh đọc hai câu.- Giải nghĩa từ: ***lon xon, lân la, nhấp nhem.***- Luyện đọc câu dài: *-* Luyện đọc nhóm: Chia nhóm học sinh, mỗi nhóm có 5 học sinh và yêu cầu đọc bài trong nhóm. Theo dõi học sinh đọc bài theo nhóm.Học sinh thi đọc giữa các nhóm.- Giáo viên tổ chức cho học sinh thi đọc - Giáo viên nhận xét chung và tuyên dương các nhóm.Đọc đồng thanh- Yêu cầu học sinh đọc đồng thanh bài vè.- Giáo viên nhận xét, tuyên dương.*\* Hoạt động 2: Trả lời câu hỏi.*- GV gọi HS đọc lần lượt 4 câu hỏi trong sgk/tr.40.- GV HDHS trả lời từng câu hỏi- GV hỗ trợ HS gặp khó khăn, lưu ý rèn cách trả lời đầy đủ câu.- Nhận xét, tuyên dương HS.**3. Luyện đọc lại.**- GV đọc diễn cảm toàn bài. Lưu ý giọng dí dỏm- Gọi HS đọc toàn bài.- Gv hướng dẫn hs đọc thuộc lòng bằng cách xóa bớt từ- Nhận xét, khen ngợi.*Bài 1:*Gọi HS đọc yêu cầu sgk/ tr.40- YC HS trả lời câu hỏi đồng thời hoàn thiện vào VBTTV/tr.21.- Tuyên dương, nhận xét.*Bài 2:*- Gọi HS đọc yêu cầu sgk/ tr.40.- YC HS trả lời câu hỏi đồng thời hoàn thiện vào VBTTV/tr.21.- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.- Nhận xét chung, tuyên dương HS.**4. Vận dụng, củng cố:**- Hôm nay em học bài gì?- GV nêu nội dung và nhận xét giờ học. | **-** HS thảo luận theo cặp và chia sẻ.- 2-3 HS chia sẻ.- Cả lớp đọc thầm.-Hs đọc nối tiếp - 10 học sinh nối tiếp nhau đọc bài. Mỗi học sinh đọc 2 câu. Đọc 2 vòng..- 2-3 HS đọc.- Lần lượt từng học sinh đọc bài trong nhóm của mình, các bạn trong cùng một nhóm nghe và chỉnh sửa lỗi cho nhau.- Các nhóm thi đọc.- Lớp nhận xét, bình chọn nhóm đọc tốt.- Lắng nghe.- Cả lớp đọc đồng thanh bài vè.- HS lần lượt chia sẻ ý kiến:C1: Hs hoạt động nhóm 2. Tên các loài chim được nhắc trong bài là gà, sáo, liếu điếu, chìa vôi,chèo bẻo, chim khác, sẻ, chim sâu, tu hú, cú mèoC2: Từng cặp đố đáp loài chim trong bài vè theo mẫu dựa vào bài vèC3: Từ ngữ chỉ hoạt động trong bài vè: chạy lon xon, đi, nhảy, nói linh tinh, chao đớp mồi, mách lẻo, nhặt lân la …C4: Đáp án mở. hs có thể chọn, giới thiệu về một loài chim bất kì phải nêu được một số nội dung như tên loài chim, đặc điểm nổi bật của loài chim,...- HS lắng nghe, đọc thầm.- HS đọc.- HS đọc.- 2-3 HS chia sẻ đáp án, Từ chỉ người được dùng để gọi các loài chim: bác, em, cậu, cô- 1-2 HS đọc.- 2-3 HS chia sẻ đáp án. Lưu ý câu phải đầy đủ 2 phần: phần 1 là các từ ở bài tập 1, phần 2 là các từ chỉ hoạt động hoặc đặc điểm. |

**IV** **ĐIỀU CHỈNH SAU GIỜ DẠY**

.........................................................................................................................................................................................................................................................

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

**BUỔI CHIỀU**

**ĐẠO ĐỨC**

**Bài 12: Tìm kiếm sự hỗ trợ khi ở trường ( tiết 1)**

1. **YÊU CẦU CẦN ĐẠT**
* **Kiến thức, kĩ năng:**
* Nêu được một số tình huống cần tìm kiếm sự hỗ trợ khi ở trường.
* Nêu được vì sao phải tìm kiếm sự hỗ trợ khi ở trường.
* Thực hiện được việc tìm kiếm sự hỗ trợ khi ở trường.
* **Phát triển năng lực phẩm chất:**
* Rèn năng lực điều chỉnh hành vi, phát triển bản thân, tìm hiểu và tham gia các hoạt động xã hội phù hợp.
* Hình thành kĩ năng tự bảo vệ.
* Liên hệ Giáo dục an toàn giao thông qua hoạt động thực hành
1. **ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**
* GV: máy tính, ti vi chiếu nội dung bài.
* HS: SGK.
1. **CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động.**+ GV tổ chức cho Hs chơi trò chơi: “ Tìm người giúp đỡ ”+ Cách chơi: một bạn cần tìm sự giúp đỡ, 4-6 bạn cầm tờ giấy có dòng chữ “ Tôi sẽ giúp bạn ”. Nhiệm vụ của người chơi là tìm người có thể giúp mình.+ GV mời nhiều HS chơi.+ Kết thúc trò chơi, giáo viên hỏi:? Em có cảm giác thế nào khi tìm thấy người có dòng chữ: “ Tôi sẽ giúp bạn ” ?? Theo em, chúng ta cần làm gì khi gặp khó khăn?+ GV nhận xét, kết luận.**2. Khám phá.****\*Hoạt động 1: Tìm hiểu những tình huống cần tìm kiếm sự hỗ trợ khi ở trường.**+ GV treo tranh lên bảng.? Vì sao bạn cần tìm kiếm sự hỗ trợ trong các tình huống trên?**GVKL: Ở trường, khi bị các bạn bắt nạt, khi bị ngã hay quên đồ dùng học tập em cần tìm kiếm sự hỗ trợ kịp thời. Việc tìm kiếm sự hỗ trợ trong những tình huống này giúp em bảo vệ bản thân, không ảnh hưởng đến việc học tập...**? Ngoài những tình huống này, em hãy kể thêm những tình huống khác cần tìm kiếm sự hỗ trợ khi ở trường?+ GV khen ngợi**\*Hoạt động 2: Tìm hiểu cách tìm kiếm sự hỗ trợ và ý nghĩa của việc biết tìm kiếm sự hỗ trợ khi ở trường.**+ GV mời HS lần lượt đọc các tình huống 1,2 trong SGK.? Em hãy nhận xét về cách tìm kiếm sự hỗ trợ của các bạn trong tình huống?? Em có đồng ý với cách tìm kiếm sự hỗ trợ của các bạn không? Vì sao?? Vì sao em cần tìm kiếm sự hỗ trợ khi ở trường?? Kể thêm những cách tìm kiếm sự hỗ trợ khi ở trường mà em biết?? việc tìm kiếm sự hỗ trợ khi cần thiết có ý nghĩa như thế nào?**GVKL: Các bạn trong tình huống đã biết cách tìm kiếm sự hỗ trợ kịp thời: tìm đúng người có thể hỗ trợ, nói rõ sự việc... biết tìm kiếm sự hỗ trợ sẽ giúp chúng ta giải quyết được những khó khăn trong cuộc sống, nếu các bạn trong tình huống không biết cách tìm kiếm sự hỗ trợ sẽ có hậu quả: sức khỏe không đảm bảo, không hiểu bài...****Tích hợp GDATGT: Thực hành tìm kiếm những nơi vui chơi an toàn trong trường.****3. Vận dụng**? Khi nào cần tìm kiếm sự hỗ trợ khi ở trường?? Biết tìm kiếm sự hỗ trợ khi ở trường có ý nghĩa như thế nào?+ GV nhận xét tiết học và HDHS chuẩn bị bài hôm sau. | + HS chơi trò chơi+HSTL+HSTL+HS nghe+ HS quan sát+ HSTL+ HS nghe+ HSTL+ HS nghe+ HS đọc+ HSTL+ HSTL+ HSTL+ HSTL+ HSTL+ HS nghe+ HSTL+ HSTL |

**LUYỆN TIẾNG VIỆT**

**Luyện đọc**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Học sinh đọc được thành thạo các bài tập đọc “ Vè chim”. Hiểu được nội dung bài đọc.

- Rèn kĩ năng đọc cho học sinh.

**II. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1.** **Khởi động**Gv tổ chức cho học sinh chơi trò chơi.- Giới thiệu bài học.**2. Luyện tập**Hướng dẫn HS đọc các bài đọc đã học.- Gv gọi học sinh đọc bài tập đọc.- HS đọc thầm câu hỏi và câu trả lời**3. Vận dụng, củng cố:**- Giáo viên cho học sinh liên hệ thực tế | * Hs tham gia chơi.

- HS đọc bài (cn,nhóm,lớp)- Hs trả lời câu hỏi. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**LUYỆN TOÁN**

**Luyện tập**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**-** Giúp HS củng cố một số kiến thức đã học về bảng chia 2 và bảng chia 5.

- Rèn kĩ năng tính toán cho học sinh.

**II. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động**Giới thiệu bài **2. HĐ Luyện tập***Hướng dẫn HS làm các bài tập***-** Giáo viên ghi bài tập lên bảng. Từng bài hỏi học sinh cách làm.- Hướng dẫn học sinh làm.Bài 1: - Cho HS làm bài vào vởBài 2: Hướng dẫn HS lên bảng làm bài Bài 3 : Cho HS làm bài vào bảng con Bài 4: Y/c HS làm bàiBài 5: GV gợi ý cho HS làm**3. HĐ vận dụng, củng cố :**Gv liên hệ thực tế | - HS làm bài và nêu kết quả- HS lên bảng làm bài- HS làm bài vào bảng con - HS làm vào vở và nêu kết quả |

**III. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY :**

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**-------------------------------------------------------------------------------**

 ***Thứ Ba, ngày 18 tháng 2 năm 2025***

**TOÁN**

**Luyện tập**

**I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

\***Kiến thức, kĩ năng:**

- HS thực hiện được phép nhân,phép chia ;Giải được bài toán thực tế liên quan đến phép chia

**\*Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Phát triển năng lực tính toán, kĩ năng giải toán.

- Phát triển kĩ năng hợp tác, rèn tính cẩn thận.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: phiếu phép tính Trò chơi “Đường đến kho báu ”.

- HS: SGK; Bộ đồ dùng Toán.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động:**Giáo viên dẫn dắt vào bài**2. Luyện tập:***Bài 1/32:*  Gọi HS đọc YC bài.+ Muốn tìm tích ta làm như thế nào ?+ Muốn tìm thương ta làm thế nào?- Nhận xét, tuyên dương HS.*Bài 2/32:*Gọi HS đọc YC bài.- GV theo dõi, chấm nhận xét, khen ngợi HS.- Tổ chức cho HS chia sẻ trước lớp.- Nhận xét, tuyên dương.*Bài 3/32:*Gọi HS đọc YC bài.- Bài yêu cầu làm gì?Thực hiện lần lượt từng phép tính từ trái sang phải .- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.- Nhận xét, đánh giá bài HS.**3. Thực hành, vận dụng***Trò chơi “Đường đến kho báu*- GV nêu tên trò chơi và phổ biến cách chơi, luật chơi.- GV thao tác mẫu.- Tổ chức cho HS chơi có thể chia lớp thành 3-4 đội chơi tùy ĐK Qua trò chơi em thấy trò chơi này có giúp gì cho em không ?- GV nhận xét, khen ngợi HS.**4. Củng cố, dặn dò:**Hôm nay em học được những kiến thức gì?Về nhà cần học thuộc bảng chia 3,4,5 nhé- Nhận xét giờ học. | Hs thực hiện trên BC theo yêu cầu của gv- HS đọc.- 1-2 HS trả lời.- HS thực hiện lần lượt các YC.-Ta lấy thừa số nhân vơi thừa số .-Ta lấy số bị chia chia cho số chia -HS đọc đề bài .-Bà có 20 quả vải , bà chia đều cho 2 cháu -Hỏi mỗi cháu được bao nhiêu quả vải?-Phép tính chia .Hs làm bài vào BCGọi 1 HS lên bảng lớp giải .- HS thực hiện theo cặp lần lượt các YC hướng dẫn.-HS chia sẻ.- HS lắng nghe.- HS quan sát hướng dẫn.- HS thực hiện chơi theo nhóm 4. -Giúp em ôn lại bảng nhân và bảng chia em đã học .-Hs trả lời . |

**IV** **ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

.................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

**TIẾNG VIỆT**

**Tập viết: Chữ hoa U.Ư**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**\*Kiến thức, kĩ năng:**

- Biết viết chữ viết hoa U,Ư cỡ vừa và cỡ nhỏ.

- Viết đúng câu ứng dựng: Rừng U Minh có nhiều loài chim quý.

**\*Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Rèn cho HS tính kiên nhẫn, cẩn thận.

- Có ý thức thẩm mỹ khi viết chữ.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- Máy tính, tivi ; Mẫu chữ hoa U,Ư.Vở Tập viết; bảng con.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động:**-Cho HS quan sát mẫu chữ hoa: Đây là mẫu chữ hoa gì?- GV dẫn dắt, giới thiệu bài.**2. Khám phá:***\* Hoạt động 1: Hướng dẫn viết chữ hoa.*- GV tổ chức cho HS nêu:+ Độ cao, độ rộng chữ hoa U,Ư.+ Chữ hoa U gồm mấy nét?+ Chữ hoa Ư gồm mấy nét?- GV chiếu video HD quy trình viết chữ hoa U,Ư.- GV thao tác mẫu trên bảng con, vừa viết vừa nêu quy trình viết từng nét.- YC HS viết bảng con.- GV hỗ trợ HS gặp khó khăn.- Nhận xét, động viên HS.*\* Hoạt động 2: Hướng dẫn viết câu ứng dụng.*- Gọi HS đọc câu ứng dụng cần viết.- GV viết mẫu câu ứng dụng trên bảng, lưu ý cho HS:**3. Thực hành luyện viết.****-** YC HS thực hiện luyện viết chữ hoa U,Ư và câu ứng dụng trong vở Luyện viết.- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.- Nhận xét, đánh giá bài HS.**4. Vận dụng**- Hôm nay em học bài gì?- GV nhận xét giờ học. | **-** HS chia sẻ.- HS quan sát.- HS quan sát, lắng nghe.- HS luyện viết bảng con.- 3-4 HS đọc.- HS quan sát, lắng nghe, nhắc lại+ Viết chữ hoa U đầu câu.+ Khoảng cách giữa các con chữ, độ cao, dấu thanh và dấu chấm cuối câu.- HS thực hiện vào vở tập viết- HS đổi vở nhận xét bài bạn- HS chia sẻ. |

**IV** **ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY** ( nếu có)

.................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

**TIẾNG VIỆT**

**Nói và nghe: Cảm ơn họa mi**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**\*Kiến thức, kĩ năng:**

- Nhận biết được các nhân vật và diễn biến câu chuyện. Câu chuyện kể về một vị vua nọ và chú chim họa mi có tiếng hót rất hay.

**\*Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Phát triển kĩ năng trình bày, kĩ năng giáo tiếp, hợp tác nhóm.

- Vận dụng kiến thức vào cuộc sống hàng ngày.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học. Sách giáo khoa; VBT Tiếng Việt.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động:**-Cho HS quan sát tranh: Tranh vẽ gì?- GV dẫn dắt, giới thiệu bài.**2. Khám phá:****\*** *Hoạt động 1: Nghe kể chuyện*- GV tổ chức cho HS quan sát từng tranh, trả lời câu hỏi:+ Tranh vẽ cảnh gì? Trong tranh có những ai? Mọi người đang làm gì?- Gv kể cho hs nghe câu chuyện ( 3 lượt). Gv hướng dẫn hs nhớ lời nhân vật ở đoạn 4 - Gv yêu cầu hỏi đáp theo cặp các câu hỏi dưới tranh để nhớ nội dung câu chuyện.- GV hỗ trợ HS gặp khó khăn.- Nhận xét, động viên HS.**3.Luyện tập, thực hành** *Kể lại từng đoạn của câu chuyện theo tranh*- YC HS nhớ lại từng đoạn câu chuyện và tập kể từng đoạn.- Gv cho hs thảo luận nhóm 2 kể lần lượt từng đoạn hoặc kể hết bài- Gọi HS chia sẻ trước lớp; GV sửa cách diễn đạt cho HS.- Nhận xét, khen ngợi HS.4. **Vận dụng:****-** Gv hướng dẫn hs đóng vai họa mi+ Hướng dẫn hs tập kể trước lớp- Nhận xét, tuyên dương HS.- GV rút ra bài học và nhận xét giờ học. | **-** 1-2 HS chia sẻ.- Mỗi tranh, 2-3 HS chia sẻ.- Tranh 1: nhà vua tự hào vì có chim quý.Tranh 2: Nhà vua được tặng 1 con chim đồ chơi bằng máyTranh 3: con chim đồ chơi bị hỏng mọi người tháo tung ra để sửa nhưng không đượcTranh 4: Biết vua ốm chim tìm về hoàng cung cất tiếng hót giúp vua khỏi bệnh.- HS nhìn theo tranh nhớ lại nội dung từng đoạn- HS thảo luận nhóm- HS lắng nghe.- Hướng dẫn hs tập kể trước lớp và về nhà kể cho bố mẹ nghe- HS chia sẻ. |

**IV** **ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

**---------------------------------------------------------------------------------------------------**

 ***Thứ Tư, ngày 19 tháng 2 năm 2025***

**TOÁN**

**Khối trụ, khối cầu**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

\***Kiến thức, kĩ năng:**

- Nhận dạng được khối trụ, khối cầu trong các mô hình ở bộ đồ dùng học tập và vật thật .

-Liên hệ, nhận biết được các đồ vật gần gũi có dạng khối trụ, khối cầu.

**\*Phát triển năng lực và phẩm chất:**

-Thông qua nhận dạng hình,HS phát triển năng lực quan sát, năng lực tư dauy, mô hình hóa,đồng thời bước đầu phát triển trí tưởng tượng không gian .

-Qua thực hành, luyện tập,HS phát triển được năng lực giải quyết vấn đề .

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: mô hình khối trụ, khối cầu bằng bìa hoặc nhựa…hộp sữa, cái cốc , ống nước …

- HS: SGK; Bộ đồ dùng Toán.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động:**Giáo viên dẫn dắt vào bài**2.Khám phá:****\*** GV cho HS quan sát tranh đồ vật hình khối trụ :GV giới thiệu mô hình thật và hình vẽ trong SGK /34.**\*** GV cho HS quan sát tranh đồ vật hình khối cầu :GV giới thiệu mô hình thật và hình vẽ trong SGK /34.- Nhận xét, tuyên dương.**3. Luyện tập:***Bài 1/34:*  Gọi HS đọc YC bài.- GV hướng dẫn HS quan sát và nêu cách nhận biết khối trụ , khối cầu .- Nhận xét, tuyên dương.*Bài 2/34:* Gọi HS đọc YC bài.- GV cho HS lên bảng lớp thực hành .- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.- Đánh giá, nhận xét bài HS.b/Hãy nêu tên một số đồ vật có dạng khối trụ hoặc khối cầu mà em biết .-Gv quan sát , giúp đỡ*Bài 3/35:*Gọi HS đọc YC bài.Gv phóng to tranh , sau đógọi một số em lên chỉ vaò khối hình và cho biết khối gì.GV cùng HS khai thác tranh và GV hd cách tìm tên sao cho đúng với yêu cầu đề bài .- GV nhận xét, khen ngợi HS.**4. Vận dụng:**- Hôm nay em học bài gì? - Về nhà tìm thêm khối trụ khối cầu có trong nhà em nhé .- Nhận xét giờ học. | **-** HS để lên bàn .-HS quan sát xung quanh và hai đáy của những đồ vật đó .- HS lấy ví dụ và chia sẻ.- HS chia sẻ quả bóng , viên bi .- HS lắng nghe, nhắc lại.- HS đọc.- 1-2 HS trả lời.- HS lắng nghe và chọn hình khối trụ ( D) hình cầu ( B)- HS trả lời.- HS lên bảng chỉ và nêu vật nào có khối trụ vật nào có khối cầu .Dưới lớp HS làm miệng theo nhóm cặp .-HS thi Ai nhanh hơn và nói đúng thì được 1 tràng vỗ tay .- HS đọc.- 1-2 HS trả lời.- HS quan sát.-HS thi nhau nói đúng tên khối - Cả lớp tuyên dương .- HS thực hiện làm bài cá nhân.Khối trụ : đầu , 2 cẳng tay ,2 cẳng chân , lon nước ngọtKhối cầu :2 đầu râu , 2 cầu vai , thân của Rô- bốt.- HS lắng nghe . |

**IV** **ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

.................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

**HOẠT ĐỘNG THƯ VIỆN**

**Đọc cặp đôi.**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Có thói quen đọc.

- Đọc một cách tự nguyện.

- Đọc thường xuyên.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- Chọn sách cho hoạt động Cùng đọc.

- Xác định những tình huống trong truyện có thể đặt câu hỏi phỏng đoán.

- Xác định 1-3 từ mới để giới thiệu với học sinh.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| 1. Giới thiệu- Ổn định chỗ ngồi của học sinh trong thư viện Giới thiệu với học sinh về hoạt động mà các em sắp tham gia.2. Trước khi đọc- Hướng dẫn học sinh chọn - Nêu mã màu của các em - Nhắc về cách lật sách đúng.Mời lần lượt 4-5 cặp đôi lên chọn sách 3. Trong khi đọc.- Di chuyển xung quanh lớp để kiểm tra xem học sinh có đang thực sự đọc sách không.- Lắng nghe học sinh đọc, khen ngợi nỗ lực của các em.- Sử dụng quy tắc 5 ngón tay - Quan sát cách học sinh lật sách, hướng dẫn lại cho học sinh cách lật sách đúng nếu cần.4. Sau khi đọc.- Ngồi gần về gv- Mời học sinh chia sẻ về quyển sách - GV đặt câu hỏi:Em có thích câu chuyện mình vừa đọc không? Tại sao?Em thích nhân vật nào trong câu chuyện? Tại sao?Câu chuyện xảy ra ở đâu?Điều gì em thấy thú vị nhất trong câu chuyện mình vừa đọc?Đoạn nào trong câu chuyện làm em thích nhất? Tại sao?Em có định giới thiệu quyển truyện này cho các bạn khác cùng đọc không? - Cho hs trả sách5. Hoạt động mở rộnga. Trước hoạt động-Hôm nay chúng ta sẽ vẽ tranh.- Chia nhóm học sinh.- Nhận màu vẽ và giấy.b.Trong hoạt độngDi chuyển quan sát hỗ trợ học sinh. c. Sau hoạt độngHướng dẫn học sinh quay trở lại nhóm lớn một cách trật tự - Mời hs lên trình bàyKhen ngợi những nỗ lực của học sinh trong phần trình bày.6. Kết thúc tiết đọc | - Các em về các nội quy thư viện-Tạo cặp đôi- Nêu lại mã màu phù hợp.- Nêu.- Chọn sách.- Đọc sách- Di chuyển- Các nhóm chia sẻ.-Trả lời-Trả sách về giá- Nhận đồ dùng.- Vẽ tranh-Trình bày. |

**IV** **ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY** :

................................................................................................................................................................................................................................................

**-----------------------------------------------**

**TIẾNG VIỆT**

**Khủng long**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**\*Kiến thức, kĩ năng:**

- Đọc đúng các tiếng trong bài, ngắt nghỉ đúng ngữ điệu, biết nghỉ hơi sau mỗi đoạn

**\*Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Giúp hình thành và phát triển năng lực văn học: phát triển vốn từ chỉ bộ phận và từ chỉ đặc điểm; kĩ năng đặt câu.

- Biết yêu động vật, bảo vệ các loài động vật hoang dã.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học.

- HS: Vở BTTV.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động:****-** Chiếu tranh khủng long. Hỏi: Em đã nhìn thấy loài vật này ở đâu? Em biết gì về chúng?- GV dẫn dắt, giới thiệu bài.**2. Khám phá:**\* Hoạt động 1: Đọc văn bản.- GV đọc mẫu: nhẹ nhàng, luyến tiếc- HDHS chia đoạn: 4 đoạn, mỗi lần xuống dòng là một đoạn*-* Luyện đọc đoạn: GV gọi HS đọc nối tiếp từng đoạn. Chú ý ngắt nghỉ đúng:Khủng long/ có khả năng săn mồi tốt/ nhờ có đôi mắt tinh tường/ cùng cái mũi và đôi tai thính.//- Luyện đọc từ khó kết hợp giải nghĩa từ: *săn mồi, quất đuôi, dũng mãnh, tuyệt chủng,...*- Luyện đọc nhómGv hướng dẫn học sinh đọc nhóm 4- Tổ chức thi đọc- Nhận xét, tuyên dương**4. Vận dụng**- Hôm nay em học bài gì?- GV nêu nội dung và nhận xét giờ học. | - HS chia sẻ.- Cả lớp đọc thầm.HS đọc nối tiếp câu..-4 hs đọc nối tiếp đoạn- HS luyện đọc theo nhóm 4.- HS chia sẻ. |

**IV** **ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY** :

.................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

*----------------------------------------------------------------------------------------------------*

***Thứ Năm, ngày 20 tháng 02 năm 2025***

**TỰ NHIÊN VÀ XÃ HỘI**

**Bài 20: Ôn tập chủ đề thực vật và động vật**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**\*Kiến thức, kĩ năng:**

- Củng cố kiến thức, kĩ năng đã học về môi trường sống của thực vật, động vật

**\*Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Có ý thức thực hiện được một số việc làm bảo vệ môi trường sống của thực vật, động vật

- Chia sẻ với những người xung quanh cùng thực hiện.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, tivi chiếu nội dung bài.

- HS: SGK.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động:****2. Dạy bài mới:****1. Thực hành:****\*Hoạt động 1: Tìm hiểu môi trường sống của thực vật, động vật**- GV YC HS làm việc nhóm 4 hoàn thành sơ đồ phân loại thực vật và động vật theo môi trường sống, và nêu những việc làm của con người để bảo vệ môi trường sống của động vật, thực vật- Gọi 1 vài nhóm lên báo cáo- Nhận xét, khen ngợi.**\*Hoạt động 2: Vẽ tranh việc làm bảo vệ môi trường sống của thực vật, động vật**- YC HS vẽ tranh theo nhóm đôi: cũng bàn bạc, lựa chọn việc làm giúp bảo vệ môi trường sống của động vật, thực vật trước khi vẽ- Tổ chức cho HS chia sẻ- GV nhận xét, tuyên dương HS.**3. Vận dụng:**- Hôm nay em được ôn lại nội dung nào đã học?- Nhận xét giờ học.- Dặn HS về nhà tìm hiểu những việc làm có ảnh hưởng tốt/ không tốt đến môi trường của người dân tại địa phương | - HS làm việc theo nhóm- Đại diên các nhóm báo cáo, các nhóm khác nhận xét, bổ sung- HS thảo luận, cùng nhau vẽ tranh. |

**IV** **ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY** :

................................................................................................................................................................................................................................................

**TOÁN**

**Luyện tập**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

\***Kiến thức, kĩ năng:**

- Củng cố khả năng nhận dạng khối trụ và khối cầu

- Củng cố kĩ năng sử lí vấn đế trong bài toán có quy luật hình .

**\*Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Phát triển năng lựcnhận biết khối trụ , khối cầu .

- Phát triển kĩ năng hợp tác, rèn tính cẩn thận.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV-HS chuẩn bi 10 lon bia

- HS: SGK; Bộ đồ dùng Toán.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1.Khởi động:**- gv dẫn dắt vào bài.**2. Luyện tập:***Bài 1/35:* Gọi HS đọc YC bài.- GV nêu: Quan sát tranh ( Phóng to ) tìm xem có bao nhiêu đèn lồng dạng khối trụ và bao nhiêu đèn lồng dạng khối cầu .- Nhận xét, tuyên dương HS.*Bài 2/35:* Gọi HS đọc YC bài.Gv hd cách chọn hình cho phù hợp .- GV theo dõi, chấm nhận xét, khen ngợi HS. Chốt đáp án : B- Tổ chức cho HS chia sẻ trước lớp.- Nhận xét, tuyên dương.*Bài 3/36:*- Gọi HS đọc YC bài.- Bài yêu cầu làm gì?Thực hiện lần lượt từng phép tính có trong bài .- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.- Nhận xét, đánh giá bài HS.**3. Thực hành, vận dụng:***Bài 4/36:* GV thao tác mẫu.- Tổ chức cho HS xếp có thể chia lớp thành 3-4 đội xếp tùy ĐK Qua cách xếp em thấy hình D có bao nhiêu lon?- GV nhận xét, khen ngợi HS.**4. Củng cố, dặn dò:**Hôm nay em học được những gì?Về nhà cần tìm thêm một số đồ vật , đồ dùng có dạng khối trụ , khối cầu có trong nhà em nhé- Nhận xét giờ học. | Hs thực hiện trên BC theo yêu cầu của gv- HS đọc.- 1-2 HS trả lời.- HS thực hiện lần lượt các YC.- HS quan sát và nêu kết quả 7 đèn lồng dạng khối trụ .12 đèn lồng dạng khối cầu .-HS đọc đề bài .-HS trả lời .-HS lắng nghe – HS thảo luận nhóm 2 và tìm đáp án ghi ra BC Gọi 1 HS lên bảng lớp làm. Hs đọc tên các khối hình hiện có .- HS thực hiện theo cặp lần lượt các YC hướng dẫn.-HS chia sẻ.Bạn khối cầu sẽ rơi vào khoang D là khoang có kết quả lớn nhất và khoang đó có dạng khối trụ.- HS lắng nghe- Thực hành với số lon mình đem tới lớp theo nhóm 4.-Hs trả lời . |

**IV** **ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY** ( nếu có)

.................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

**TIẾNG VIỆT**

**Khủng long (T2)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**\*Kiến thức, kĩ năng:**

- Trả lời được các câu hỏi của bài.

- Hiểu nội dung bài: Khủng long là loài động vật đã tuyệt chủng nên chúng ta không thể gặp khủng long thật.

**\*Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Giúp hình thành và phát triển năng lực văn học: phát triển vốn từ chỉ bộ phận và từ chỉ đặc điểm; kĩ năng đặt câu.

- Biết yêu động vật, bảo vệ các loài động vật hoang dã.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học.

- HS: Vở BTTV.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động:****-** - GV dẫn dắt, giới thiệu bài.**2. Khám phá:***\* Hoạt động 2: Trả lời câu hỏi.*- GV gọi HS đọc lần lượt 4 câu hỏi trong sgk/tr.43- GV hỗ trợ HS gặp khó khăn, lưu ý rèn cách trả lời đầy đủ câu.- HDHS học thuộc lòng 2 khổ thơ bất kỳ.- Nhận xét, tuyên dương HS.**3. Luyện đọc lại.**- Gọi HS đọc toàn bài; Chú ý giọng đọc tình cảm, lưu luyến thể hiện sự tiếc nuối.- Nhận xét, khen ngợi.*Bài 1:*Gọi HS đọc yêu cầu sgk/ tr.43- Gọi HS trả lời câu hỏi - Tuyên dương, nhận xét.*Bài 2:* Gọi HS đọc yêu cầu sgk/ tr.43- HDHS đặt câu với từ vừa tìm được.- GV sửa cho HS cách diễn đạt.- Nhận xét chung, tuyên dương HS.**4.Vận dụng:**- GV nêu nội dung và nhận xét giờ học. | - HS chia sẻ.- HS lần lượt chia sẻ ý kiến:C1: Bài đọc cho biết những thông tin về khủng long là: a,b,cC2: Khủng long có khả năng săn mồi tốt nhờ đôi mắt tinh tường cùng cái mũi và đôi tai thính.C3: Khủng Long có khả năng tự vệ tốt nhờ cái đầu cứng và cái đuôi dũng mãnh.C4: chúng ta không thể gặp khủng long thật vì khủng long đã tuyệt chủng trước khi con người xuất hiện.- HS thực hiện.- Tai: nhỏ; mắt: to; đầu: cứng; Chân: chắc khỏe- HS đọc.- HS nêu.- HS thực hiện.- HS chia sẻ. |

**IV** **ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY** :

.................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

*----------------------------------------------------------------------------------------------------*

**HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIÊM**

**( Thầy Thuận dạy)**

**…………………………………………………………………………………….**

**BUỔI CHIỀU**

**TIẾNG VIỆT**

**Chính tả:( N-V) Khủng long**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**\*Kiến thức, kĩ năng:**

- Viết đúng đoạn chính tả theo yêu cầu.

- Làm đúng các bài tập chính tả.

**\*Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Biết quan sát và viết đúng các nét chữ, trình bày đẹp bài chính tả.

- HS có ý thức chăm chỉ học tập.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học. Vở ô li; bảng con.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động:**- gv dẫn dắt vào bài.**2. Khám phá***\* Hoạt động 1: Nghe – viết chính tả.*- GV đọc đoạn chính tả cần nghe viết.- Gọi HS đọc lại đoạn chính tả.+ Đoạn văn có những chữ nào viết hoa?+ Đoạn văn có chữ nào dễ viết sai?- HDHS thực hành viết từ dễ viết sai vào bảng con.- GV đọc cho HS nghe viết.- YC HS đổi vở soát lỗi chính tả.- Nhận xét, đánh giá bài HS.**3.Luyện tập :**- Gọi HS đọc YC bài 2, 3.- HDHS hoàn thiện vào VBTTV- GV chữa bài, nhận xét.**4. Củng cố, dặn dò:**- Hôm nay em học bài gì?- GV nhận xét giờ học. | - HS lắng nghe.- HS đọc.- 2-3 HS chia sẻ.- HS luyện viết bảng con.- HS nghe viết vào vở ô li.- HS đổi chép theo cặp.- 1-2 HS đọc.- HS làm bài cá nhân, sau đó đổi chéo kiểm tra.- HS chia sẻ. |

**IV** **ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY** :

.................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

**TIẾNG VIỆT**

**Luyện tập: Mở rộng vốn từ về muông thú. Dấu châm,dấu chấm hỏi, dấu chấm than**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**\*Kiến thức, kĩ năng:**

- Tìm được từ ngữ chỉ muông thú

- Kể được các từ chỉ hoạt động của con vật trong rừngvà đặt câu với từ chỉ hoạt động đó.

- Biết cách sử dụng dấu chấm, dấu chấm hỏi, chấm than.

**\*Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Phát triển vốn từ chỉ muông thú

- Rèn kĩ sử dụng dấu chấm, dấu chấm hỏi, chấm than

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học.Vở BTTV.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động:**Gv dẫn dắt vào bài**2. Khám phá***Bài 1:* GV gọi HS đọc YC bài.- Bài yêu cầu làm gì?- YC HS quan sát tranh, nêu:+ Tên muông thú có trong tranh - YC HS làm bài vào VBT/ tr.23.- GV hỗ trợ HS gặp khó khăn.- GV chữa bài, nhận xét.- Nhận xét, tuyên dương HS.**3. Luyện tập***Bài 2:* Gọi HS đọc YC.- Bài YC làm gì?-HDHS đặt câu theo mẫu - Yc hs thảo luận nhóm 2- YC làm vào VBT tr.24- Nhận xét, khen ngợi HS.*Bài 3:* Gọi HS đọc YC bài 3.- Hỏi hs tác dụng của các dấu- YC làm vào VBT tr.24- Nhận xét, khen ngợi HS.**4. Vận dụng:**- Hôm nay em học bài gì?- GV nhận xét giờ học. | Theo dõi- HS đọc.- HS trả lời.- 3-4 HS nêu.+ Tên muông thú: công, gà, kì nhông, chim gõ kiến, voi, khỉ- HS thực hiện làm bài cá nhân.- HS đổi chéo kiểm tra theo cặp.- HS đọc.- 1-2 HS trả lời.- 3-4 HS đọc.- HS chia sẻ câu trả lời.- HS làm bài.- HS đọc.- HS chia sẻ. |

**IV** **ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY** :

.................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

**LUYỆN TIẾNG VIỆT**

**Luyện viết**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Viết lại chính xác không mắc lỗi đoạn 2 bài “ Khủng long”.

- Rèn chữ viết, tính cẩn thận cho học sinh.

**II. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **\* Đọc đoạn viết.**- GV đọc bài cho học sinh viết.**\* Hướng dẫn viết từ khó:**- Gợi ý HS nêu từ khó, dễ lẫn khi viết**\*Hướng dẫn viết bài:**- Đọc bài viết.- GV đọc lại bàiChấm, chữa bài\* Nhận xét tiết học. | - Theo dõi.- HS nêu và viết bảng con.- HS viết bài- Soát lỗi  |

**III. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**----------------------------------------------------------------------------------------------------*****Thứ Sáu, ngày 21 tháng 02 năm 2025***

**TOÁN**

**Luyện tập**

**I.YÊU CẦU CÀN ĐẠT:**

\***Kiến thức, kĩ năng:**

- Củng cố khả năng nhận dạng khối trụ và khối cầu

- Củng cố kĩ năng xếp hình với khối trụ , khối cầu, khối hộp chữ nhật;kĩ năng xử lí vấn đề qua các bài toán có quy luật hình .

**\*Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Qua bài toán xếp hình HS phát triển năng lực mô hình hóa , phát triển trí tưởng tượng không gian

- Qua giải quyết các bài tập HS phát triển năng lực giải quyết vấn đề, năng lực quan sát .

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV-HS chuẩn bi 15 khối gỗ.

- HS: SGK; Bộ đồ dùng Toán.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động:**- gv dẫn dắt vào bài.**2. Luyện tập:***Bài 1/37:* Gọi HS đọc YC bài.- GV nêu: Quan sát tranh ( Phóng to ) hình trên cần bao nhiêu khối trụ, khối cầu,khối hộp chữ nhật ?- GV cho Hs thực hành xếp hình mà em thích từ các khối hình em mang đến lớp . - Nhận xét, tuyên dương HS.*Bài 2/37:*Gọi HS đọc YC bài.Gv hd cách chọn hình cho phù hợp .- GV theo dõi, chấm nhận xét, khen ngợi HS. Chốt đáp án : B- Tổ chức cho HS chia sẻ trước lớp.- Nhận xét, tuyên dương.*Bài 3/37:*- Gọi HS đọc YC bài.- Bài yêu cầu làm gì?Gv hd cách chọn hình cho phù hợp .- GV theo dõi, chấm nhận xét, khen ngợi HS. Chốt đáp án : C- Tổ chức cho HS chia sẻ trước lớp.- Nhận xét, tuyên dương.**3. Thực hành, vận dụng:***Bài 4/38:**-* GV thao tác mẫu- Hướng dẫn tìm 1 đường điqua các vật có dạng khối trụ hoặc khối cầu để tìm lối ra cho cá ngựa.- Tổ chức cho HS lên chỉ đường đi của cá ngựa. Chốt đáp án : C- GV nhận xét, khen ngợi HS.**4. Vận dụng:**Hôm nay em học được những gì?Về nhà cần tìm thêm một số đồ vật , đồ dùng có dạng khối trụ , khối cầu có trong nhà em nhé. Xếp hình em thích bằng những khối trụ , khối cầu .- Nhận xét giờ học. | Hs bỏ dụng cụ lên bàn gv kiểm tra .- HS đọc.- 1HS trả lời.- HS thực hiện lần lượt các YC.- HS quan sát và nêu kết quả 4 khối trụ .1 khối cầu . 6 khối hộp chữ nhật- HS chia sẻ với bạn cùng bàn .-HS đọc đề bài .-HS trả lời .-HS lắng nghe – HS thảo luận nhóm 2 và tìm đáp án ghi ra BC Gọi 1 HS lên bảng lớp làm. Hs đọc tên các khối hình hiện có . - 2 -3 HS đọc.- 1-2 HS trả lời.HS lắng nghe – HS thảo luận nhóm 2 và tìm đáp án ghi ra BC Gọi 1 HS lên bảng lớp làm. Hs đọc tên các khối hình hiện có .- HS lắng nghe- Thực hành theo nhóm 2.- HS trả lời. |

**IV** **ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY** :

.................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

***-****-------------------------------------------*

**TIẾNG VIỆT**

**Luyện viết đoạn: Viết đoạn giới thiệu tranh ảnh về các con vật.**

**Đọc mở rộng**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**\*Kiến thức, kĩ năng:**

- Viết được 2-3 câu tự giới thiệu về con vật em yêu thích

- Tự tìm đọc, chia sẻ với bạn một bài thơ, câu chuyện yêu thích về con vật

**\*Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Phát triển kĩ năng đặt câu giới thiệu con vật

- Biết bày tỏ cảm xúc, tình cảm với con vật mình thích

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học. Vở BTTV.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động:**- Gv dẫn dắt vào bài.**2. Khám phá***\* Hoạt động 1: Nói tên con vật trong tranh ảnh và viết đoạn văn con vật em yêu thích**Bài 1:*GV gọi HS đọc YC bài.- YC HS quan sát tranh, hỏi: - GV hỗ trợ HS gặp khó khăn.- Nhận xét, tuyên dương HS.**3. Luyện tập***Bài 2:* GV gọi HS đọc YC bài.- Bài yêu cầu làm gì?- Yv hs đọc câu hỏi trong sgk trang 45- Hướng dẫ hs trả lời lần lượt từng câu hỏi, làm theo cặp- GV đưa ra đoạn văn mẫu, đọc cho HS nghe.- YC HS thực hành viết vào VBT tr.24- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.- Gọi HS đọc bài làm của mình.- Nhận xét, chữa cách diễn đạt.**4. Đọc mở rộng.**- Gọi HS đọc YC bài 1, 2.- Tổ chức cho HS tìm đọc sách, báo viết về động vật hoang dã- Tổ chức cho HS chia sẻ thông tin về loài vật vừa đọc: Tên, nơi sống, thức ăn.- Nhận xét, đánh giá việc đọc mở rộng của HS.**5. Vận dụng:**- Hôm nay em học bài gì?- GV nhận xét giờ học. | - HS đọc.- HS trả lời:Hươu, sóc, công- HS đọc.- 1-2 HS trả lời.-HS đọc- HS thực hiện nói theo cặp.- HS lắng nghe, hình dung cách viết.- HS làm bài.- HS chia sẻ bài.- 1-2 HS đọc.- HS tìm đọc sách, báo ở Thư viện lớp.- HS chia sẻ theo nhóm 4.- HS thực hiện.- HS chia sẻ. |

**IV** **ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY** :

.................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

**HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM**

**Sinh hoạt lớp**

 **Trò chơi sắm vai xử lí tình huống khi bị lạc.**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

 **\* Sơ kết tuần:**

- HS nhớ lại những việc mình đã thực hiện được trong tuần. GV hướng dẫn HS những việc cần thực hiện trong tuần tiếp theo.

- Rèn cho HS thói quen thực hiện nền nếp theo quy định.

- Giáo dục HS yêu trường, yêu lớp.

**\* Hoạt động trải nghiệm:**

- HS có thêm ý thức quan sát, ghi nhớ chi tiết để tránh bị lạc; rèn luyện kĩ năng tìm kiếm sự trợ giúp khi bị lạc.

 **\*Giáo dục địa phương**

 CĐ7: Nhân vật anh hùng trên quê hương Hà Tĩnh

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Tivi chiếu bài. Thẻ chữ: ĐỨNG YÊN MỘT CHỖ, BÌNH TĨNH.

- HS: SGK.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Hoạt động Tổng kết tuần.** **a. Sơ kết tuần 23:****-** Từng tổ báo cáo.- Lớp trưởng tập hợp ý kiến tình hình hoạt động của tổ, lớp trong tuần 23.- GV nhận xét chung các hoạt động trong tuần.\* Ưu điểm: \* Tồn tại**b. Phương hướng tuần 24:**- Tiếp tục ổn định, duy trì nền nếp quy định.- Tiếp tục thực hiện tốt các nội quy của nhà trường đề ra.- Tích cực học tập để nâng cao chất l­ượng. **-** Tiếp tục duy trì các hoạt động: thể dục, vệ sinh tr­­ường, lớp xanh, sạch, đẹp và cả ý thức nói lời hay, làm việc tốt ....**2. Hoạt động trải nghiệm.***a. Chia sẻ cảm xúc sau trải nghiệm lần trước.*- HS cùng nhau đọc lại bài thơ “Mẹ cáo dặn” để nhắc lại các “bí kíp” phòng tránh bị lạc. *b. Hoạt động nhóm:* **GV hướng dẫn HS: Trò chơi sắm vai xử lí tình huống khi bị lạc.**− GV lần lượt đưa ra các tình huống để HS sắm vai giải quyết:+ Một bạn nhỏ đi chơi phố bị lạc mẹ. Một người lạ đến gần hứa sẽ giúp đỡ và rủ đi cùng người ấy.+ Một bạn nhỏ đi siêu thị, bị lạc. Một chú nhân viên đến gần hỏi thăm.+ Một bạn nhỏ đi cùng bố mẹ trong công viên, mải ngắm đu quay, ngẩng lên không thấy bố mẹ đâu, bạn chạy lung tung để tìm,… − GV gợi ý câu hỏi thảo luận: + Hãy đoán xem nếu bố mẹ bị lạc mất con, khi ấy bố mẹ sẽ làm gì? Bố mẹ có lo lắng, có đi tìm con không?+ Bố mẹ đang đi tìm mình, mình có nên chạy lung tung để tìm bố mẹ hay đứng yên tại chỗ để chờ đợi? Vì sao? *Nếu chạy lung tung, ta có thể sẽ đi các con đường khác, không gặp được nhau. Nếu mình đứng một chỗ, chắc chắn bố mẹ sẽ quay trở lại tìm mình.*+ Em nên nhờ một người lạ hay một chú công an, chú bảo vệ đưa đi tìm mẹ. Vì sao?**Kết luận:** Hãy luôn tin rằng BỐ MẸ KHÔNG BAO GIỜ BỎ CON.Hãy ĐỨNG YÊN MỘT CHỖ và giữ BÌNH TĨNH *(thẻ chữ),* tìm kiếm sự trợ giúp từ những người tin cậy như cô chú cảnh sát, công an, người bảo vệ,… nếu em bị lạc.- Khen ngợi, đánh giá.**3. Giáo dục địa phương** CĐ7: Nhân vật anh hùng trên quê hương Hà TĩnhHĐ1: Nhận biết một số anh hùng trên quê hương Hà Tĩnh- Yêu cầu Hs quan sát tranh- GV giới thiệu một số anh hùng trên quê hương Hà Tĩnh như: Mai Thúc Loan, Phan Đình Phùng, Phan Đình Giót, Lý Tự Trọng, La Thị Tám, 10 cô gái TNXP tại ngã ba Đồng Lộc.- GV yêu cầu học sinh nêu tên thêm một số nhân vật anh hùng mà em biết.- GV nhận xét.**4. Cam kết hành động.**GV phát cho mỗi HS một tờ bìa màu A4, đề nghị HS vẽ bàn tay của mình lên tờ bìa ấy để làm “Bàn tay thông tin”. Sau đó, với mỗi ngón tay sẽ ghi một thông tin: Địa chỉ lớp và trường của em; Gần nhà em có gì?; Số điện thoại mẹ; Số điện thoại bố; Địa chỉ nhà mình. | - Lần lượt từng tổ trưởng, lớp trưởng báo cáo tình hình tổ, lớp.- HS nghe để thực hiện kế hoạch tuần 24. * HS đọc bài thơ

-HS thảo luận theo tổ, sau đó sắm vai giải quyết trước lớp.* HS lắng nghe.

-HS lắng nghe* HS thực hiện
* HS quan sát tranh
* HS lắng nghe
* Một số HS nêu.
 |

**IV** **ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**:

..................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................